

Số: 3749 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 03 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với người thực hiện cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ tại các cơ sở cách ly y tế của huyện Cẩm Mỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Cẩm Mỹ tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 802/TTr-LĐTBXH ngày 01 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với người thực hiện cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ tại các cơ sở cách ly y tế của huyện Cẩm Mỹ gồm 112 người với số tiền là 128.480.000 đồng, trong đó có

14 trẻ em với số tiền là 14.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 142.480.000 đồng (một trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho người cách ly y tế (F1) được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Cẩm Mỹ chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO NGƯỜI THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ (F1)
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TẠI CÁC CƠ SỞ CÁCH LY Y TẾ CỦA HUYỆN CẨM MỸ**
(Đính kèm theo Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
1	Bảo Sĩ	1967		Cẩm Mỹ	30/7/2021	08/08/2021	10	800.000	-	
2	Bùi Thị Huệ		1980	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
3	Bùi Thị Thanh Thúy		1970	Cẩm Mỹ	11/8/2021	14/08/2021	4	320.000	-	Dương tính
4	Bùi Thị Trang		1991	Xuân Lộc	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
5	Bùi Thị Vân Quỳnh		1995	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
6	Cao Thế Quân	1997		Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
7	Châu Đăng Khoa	1997		Cẩm Mỹ	17/7/2021	08/08/2021	23	1.840.000	-	
8	Đăng Thị Khánh		1994	Cẩm Mỹ	15/7/2021	31/07/2021	17	1.360.000	-	
9	Đăng Thị Lưu		1960	Cẩm Mỹ	22/7/2021	08/08/2021	18	1.440.000	-	
10	Đăng Thị Thuyết Nhi		1997	Cẩm Mỹ	17/7/2021	08/08/2021	23	1.840.000	-	
11	Đào Thị Thắm		1979	Cẩm Mỹ	15/7/2021	30/07/2021	16	1.280.000	-	
12	Đinh Thị Linh		1987	Cẩm Mỹ	24/7/2021	08/08/2021	16	1.280.000	-	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
13	Đình Thị Lưu		1973	Cẩm Mỹ	16/7/2021	05/08/2021	21	1.680.000	-	
14	Đỗ Đức Dũng	1982		Cẩm Mỹ	28/7/2021	30/7/2021	3	240.000	-	Dương tính
15	Đỗ Tín Đức	1974		Cẩm Mỹ	13/8/2021	24/08/2021	12	960.000	-	
16	Đoàn Ngọc Ánh	1950		Cẩm Mỹ	30/7/2021	23/08/2021	25	2.000.000	-	
17	Đoàn Ngọc Minh	1976		Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
18	Đoàn Quốc Hoạt	1960		Cẩm Mỹ	19/7/2021	05/08/2021	18	1.440.000	-	
19	Đoàn Thị Kim Huệ		1993	Cẩm Mỹ	19/7/2021	16/08/2021	29	2.320.000	-	
20	Đoàn Thị Thảo		1990	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
21	Dương Gia Ân		1994	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
22	Đường Ngọc Phương		1988	Cẩm Mỹ	28/7/2021	31/7/2021	4	320.000	-	Dương tính
23	Hầu Thị Ngọc Ánh		1982	Cẩm Mỹ	10/08/2021	13/08/2021	4	320.000	-	Dương tính
24	Hồ Séch Cón	1986		Cẩm Mỹ	30/7/2021	10/08/2021	12	960.000	-	
25	Hồ Xích Và		1986	Cẩm Mỹ	28/7/2021	30/7/2021	3	240.000	-	Dương tính
26	Huỳnh Thị Lợi		1976	Cẩm Mỹ	30/7/2021	10/08/2021	12	960.000	-	
27	Lê Minh Trí	1991		Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
28	Lê Nhật Tài	1998		Cẩm Mỹ	19/8/2021	20/08/2021	2	160.000	-	Dương tính

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
29	Lê Quang Hưng	1997		Cầm Mỹ	15/7/2021	31/07/2021	17	1.360.000	-	
30	Lê Quốc Đoan	1971		Cầm Mỹ	17/7/2021	03/08/2021	18	1.440.000	-	
31	Lê Thị Cẩm Hồng		1993	Cầm Mỹ	17/7/2021	03/08/2021	18	1.440.000	-	
32	Lê Thị Hoàng Mỹ		1985	Cầm Mỹ	13/8/2021	16/08/2021	4	320.000	-	Dương tính
33	Lê Thị Hồng		1944	Cầm Mỹ	19/7/2021	16/08/2021	29	2.320.000	-	
34	Lê Thị Hương		1968	Cầm Mỹ	19/7/2021	16/08/2021	29	2.320.000	-	
35	Lê Thị Kim Xuân		1962	Cầm Mỹ	18/8/2021	24/08/2021	7	560.000	-	Dương tính
36	Lê Thị Phú		1959	Cầm Mỹ	19/8/2021	27/08/2021	9	720.000	-	Dương tính
37	Lê Văn Lành	1993		Cầm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
38	Lê Văn Tuấn	1994		Cầm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
39	Lê Viết Quỳnh	1997		Cầm Mỹ	17/7/2021	03/08/2021	18	1.440.000	-	
40	Mai Thị Như Yến		1991	Cầm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
41	Mai Thị Thanh Hào		1986	Cầm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
42	Mai Trí Trung	1987		Cầm Mỹ	24/8/2021	25/08/2021	2	160.000	-	Dương tính
43	Mai Vinh Quang	1992		Cầm Mỹ	10/08/2021	11/08/2021	2	160.000	-	Dương tính
44	Mooc Năm Mùi	1965		Cầm Mỹ	28/7/2021	31/7/2021	4	320.000	-	Dương tính

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
45	Ngô Công Định	1963		Cẩm Mỹ	17/7/2021	31/07/2021	15	1.200.000	-	
46	Ngô Quang Dũng	1995		Cẩm Mỹ	11/08/2021	15/08/2021	14	1.120.000	-	Dương tính
47	Nguyễn Cảnh Trung	1979		Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
48	Nguyễn Chí Hùng	1992		Cẩm Mỹ	23/07/2021	08/08/2021	17	1.360.000	-	
49	Nguyễn Gia Bảo	1994		Cẩm Mỹ	27/7/2021	11/08/2021	16	1.280.000	-	
50	Nguyễn Hùng Cường	1993		Cẩm Mỹ	17/7/2021	03/08/2021	19	1.520.000	-	
51	Nguyễn Minh Long	1995		Cẩm Mỹ	14/8/2021	25/08/2021	12	960.000	-	
52	Nguyễn Minh Thắng	1987		Cẩm Mỹ	14/8/2021	23/08/2021	10	800.000	-	
53	Nguyễn Minh Trọng	2003		Cẩm Mỹ	14/8/2021	25/08/2021	12	960.000	-	
54	Nguyễn Quốc Huy	1983		Cẩm Mỹ	16/7/2021	05/08/2021	21	1.680.000	-	
55	Nguyễn Thái Dũng	1980		Cẩm Mỹ	02/08/2021	07/08/2021	6	480.000	-	Dương tính
56	Nguyễn Thanh Sang	1993		Cẩm Mỹ	19/7/2021	07/08/2021	20	1.600.000	-	
57	Nguyễn Thị Hiền		1992	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
58	Nguyễn Thị Kim Liên		1961	Cẩm Mỹ	24/7/2021	08/08/2021	16	1.280.000	-	Dương tính
59	Nguyễn Thị Lệ Thủy		2002	Cẩm Mỹ	19/7/2021	19/08/2021	31	2.480.000	-	
60	Nguyễn Thị Lệ Trang		2000	Cẩm Mỹ	19/7/2021	19/08/2021	31	2.480.000	-	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
61	Nguyễn Thị Mỹ Dung		1987	Cẩm Mỹ	02/08/2021	07/08/2021	6	480.000	-	Dương tính
62	Nguyễn Thị Phương		1986	Cẩm Mỹ	14/8/2021	23/08/2021	10	800.000	-	
63	Nguyễn Thị Sáu		1954	Cẩm Mỹ	25/7/2021	07/08/2021	14	1.120.000	-	
64	Nguyễn Thị Thanh Trà		1995	Cẩm Mỹ	23/07/2021	08/08/2021	17	1.360.000	-	
65	Nguyễn Thị Thu Huyền		1998	Cẩm Mỹ	19/8/2021	27/08/2021	9	720.000	-	Dương tính
66	Nguyễn Thị Thùy Dương		1993	Cẩm Mỹ	18/7/2021	05/08/2021	19	1.520.000	-	Dương tính
67	Nguyễn Thị Thủy Liên		2001	Cẩm Mỹ	18/8/2021	20/08/2021	3	240.000	-	Dương tính
68	Nguyễn Thị Thủy Trang		1991	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
69	Nguyễn Thị Vân		1972	Cẩm Mỹ	17/7/2021	03/08/2021	18	1.440.000	-	
70	Nguyễn Văn Hải	1974		Cẩm Mỹ	16/7/2021	05/08/2021	21	1.680.000	-	
71	Nguyễn Văn Lập	1964		Cẩm Mỹ	14/8/2021	25/08/2021	12	960.000	-	
72	Nguyễn Văn Minh	1958		Cẩm Mỹ	18/8/2021	20/08/2021	3	240.000	-	Dương tính
73	Nguyễn Văn Nội	1982		Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
74	Nguyễn Văn Thảo	1975		Cẩm Mỹ	30/7/2021	10/08/2021	12	960.000	-	
75	Phạm Khắc Máy	1969		Cẩm Mỹ	09/7/2021	05/08/2021	28	2.240.000	-	
76	Phạm Thành Trung	1988		Cẩm Mỹ	27/7/2021	11/08/2021	16	1.280.000	-	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
77	Phạm Thị Huyền		1990	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
78	Phan Quang Chiến	1986		Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
79	Phạm Trung Thiện	1982		Cẩm Mỹ	27/7/2021	11/08/2021	16	1.280.000	-	
80	Sơn Thị Yên		1976	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
81	Thạch Khone	1973		Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
82	Thạch Sita	2003		Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
83	Trần Đình Tuấn	1977		Cẩm Mỹ	22/7/2021	08/08/2021	18	1.440.000	-	
84	Trần Dũng	1965		Cẩm Mỹ	04/08/2021	10/08/2021	7	560.000	-	Dương tính
85	Trần Ngọc Phương		1994	Cẩm Mỹ	28/7/2021	31/7/2021	4	320.000	-	Dương tính
86	Trần Thị Huyền Thoại		1993	Cẩm Mỹ	21/7/2021	31/07/2021	11	880.000	-	
87	Trần Thị Kim Thủy		1985	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
88	Trần Thị Nhớ		1987	Cẩm Mỹ	24/7/2021	08/08/2021	16	1.280.000	-	
89	Trần Thị Thu Truyền		1999	Cẩm Mỹ	04/08/2021	07/08/2021	4	320.000	-	Dương tính
90	Trần Văn Thanh	1984		Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
91	Triệu Thị Sanh		1993	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
92	Trịnh Công Sinh	1979		Cẩm Mỹ	26/08/2021	29/08/2021	4	320.000	-	Dương tính

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
93	Trương Huỳnh Phi Long	1982		Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	-	
94	Trương Thị Bé		1974	Cẩm Mỹ	19/7/2021	05/08/2021	18	1.440.000	-	Dương tính
95	Trương Thị Cẩm Nhung		1985	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
96	Vĩ Thị Việt Kiều		1995	Cẩm Mỹ	23/07/2021	07/08/2021	16	1.280.000	-	
97	Vũ Thị Minh Tài		1954	Cẩm Mỹ	30/7/2021	05/08/2021	7	560.000	-	Dương tính
98	Vy Nam Phương	1992		Cẩm Mỹ	14/8/2021	23/08/2021	10	800.000	-	
99	Đoàn Ngọc Sang Sang		2015	Cẩm Mỹ	30/7/2021	08/8/2021	10	800.000	1.000.000	Dương tính
100	Lê Huyền My		2020	Cẩm Mỹ	19/8/2021	27/08/2021	9	720.000	1.000.000	Dương tính
101	Lê Ngọc Thùy		2016	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	1.000.000	
102	Lê Phạm An Nhiên		2018	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	1.000.000	
103	Lê Phạm Như Ngọc		2017	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	1.000.000	
104	Lê Tường Lam		2014	Cẩm Mỹ	30/7/2021	08/8/2021	10	800.000	1.000.000	Dương tính
105	Lê Tường Vy		2014	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	1.000.000	
106	Ngô Nhật Huy	2014		Cẩm Mỹ	17/7/2021	31/07/2021	15	1.200.000	1.000.000	
107	Nguyễn Đình Trường Vũ	2007		Cẩm Mỹ	24/7/2021	15/08/2021	23	1.840.000	1.000.000	Dương tính
108	Nguyễn Hồng Ân		2016	Cẩm Mỹ	17/7/2021	03/08/2021	19	1.520.000	1.000.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày	Thành tiền	Hỗ trợ thêm cho trẻ em	Ghi chú
		Nam	Nữ							
109	Phạm Thành Toàn	2014		Cẩm Mỹ	27/7/2021	11/08/2021	16	1.280.000	1.000.000	
110	Phạm Vũ Hà Vi		2012	Cẩm Mỹ	27/7/2021	11/08/2021	16	1.280.000	1.000.000	
111	Trần Bảo Ngọc		2016	Cẩm Mỹ	28/7/2021	31/7/2021	4	320.000	1.000.000	Dương tính
112	Trần Thanh Thư		2012	Cẩm Mỹ	29/7/2021	13/08/2021	16	1.280.000	1.000.000	
		Cộng: 112 người					1.606	128.480.000	14.000.000	
		Tổng số tiền:						142.480.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 142.480.000 đồng
(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi hai triệu
bốn trăm tám mươi nghìn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng